

NHỮNG LÀNG SINH “TÚ HỒ”

NGUYỄN TẤN TUẤN

Năm 2022 là năm Nhâm Dần hay còn gọi là năm cầm tinh con Hổ. Theo lịch dương, năm âm lịch con cọp tính từ ngày 1/2/2022 đến hết ngày 21/1/2023. Về cuộc sống, người sinh năm 2022 Nhâm Dần sẽ có cuộc sống tràn ngập niềm vui. Trong công việc, mọi thứ đều tiến triển thuận buồm xuôi gió.

Ngày xưa, cha ông ta thường tự hào về những người tài của quê hương, xứ sở mình, làng xóm mình. Danh nhân lịch sử thường là những người đã có công đóng góp to lớn cho sự nghiệp của dân tộc Việt Nam, họ là những người đã quên mình để chiến đấu và cống hiến tài năng để bảo vệ non sông đất nước. Tất cả họ đều là những người học hành uyên bác, trí tuệ tài hoa. Vì vậy, người dân làng xã Việt Nam xưa thường tập hợp đủ bốn người tài giỏi của làng mình để ghép thành danh hiệu làng “tú hồ”. Tú hồ là bốn con hổ, nghĩa là bốn người có tài năng xuất chúng, văn võ song toàn được cả dân tộc thừa nhận. Sau đây là một vài ngôi làng tú hồ lừng danh như vậy.

TRƯỜNG AN TÚ HỒ

Trường An là kinh đô Thăng Long xưa (Hà Nội bây giờ). Đất Thăng Long ngày ấy là trung tâm văn hóa lâu đời. Gần như ở giai đoạn lịch sử nào, người dân đất Thăng Long cũng mến mộ những người học giỏi, nổi tiếng. Trường An tú hồ là niềm tự hào có những người tài giỏi bậc nhất của Hà Nội xưa. Như vậy, có nhiều nhóm Trường An tú hồ, mà sau đây chỉ là một nhóm đại diện vào cuối thế kỷ XVII. Nhóm Tú hồ này là đại diện cho nước ta lúc bấy giờ, vì họ từ nhiều nơi đến gồm: Vũ Diêm, quê huyện Thiên Lộc (nay là Can Lộc, Hà Tĩnh); Nguyễn Bá Lân, quê ở Cố Đô, Sơn Tây; Nhữ Đình Hiền, quê ở Hoàng Trạch, Hải Dương; Nguyễn Công Thái, quê ở Kim Lũ, Hà Đông.

Tất cả những người này lần lượt kể trước

người sau, đều đỗ tiến sĩ. Nổi bật nhất là Vũ Diêm học vị cao hơn, giành bảng Hoàng giáp, ở Thăng Long lúc này cũng xuất hiện một thành ngữ: “Bút Cẩm Chỉ, sĩ Thiên Lộc”, nghĩa là mua loại bút tốt nhất, phải đến cửa hàng ngõ Cẩm Chỉ. Còn người học trò giỏi nhất là người ở huyện Thiên Lộc (tức là Hoàng Giáp Vũ Diêm). Người ta nói, đáng lẽ ông phải đỗ Bảng nhãn mới xứng tầm, vì khi đề tên treo bảng triều đình đã bị nhầm lẫn lẽ ra phải ghi là *Đệ nhất giáp*, *Đệ nhị danh*, nhưng triều đình lại ghi thành *Đệ nhị giáp*, *Đệ nhất danh* (nhất giáp là đỗ Trạng nguyên, Bảng nhãn, Thám hoa; Đệ nhị giáp là đỗ Hoàng giáp). *Trường An tú hồ* tài giỏi như thế, nhưng theo giai thoại lại bị thua nữ thi sĩ Đoàn Thị Điểm.

Giai thoại kể rằng cả bốn danh sĩ này, một hôm hẹn nhau đến nhà bà Đoàn Thị Điểm để hàn huyên chuyện văn chương. Cô Điểm ra một vế đối khiến cho cả bốn thầy trò đều bí không ai đối được. Vì vậy sau này, trong dân gian xuất hiện lời chế giễu rằng: “*Tràng An tú hồ, nghênh cổ nhìn nhau...*”.

NAM ĐÀN TÚ HỒ

Chuyện kể rằng, tại một cuộc hát ví phường vải, người dự cuộc đối đáp là cụ Phan Bội Châu. Hồi ấy, Phan Bội Châu còn rất trẻ, có tên gọi khác là Phan Văn San. Cụ Phan Bội Châu từng thi đỗ đầu xứ và nổi tiếng về tài năng thiên phú, tri thức uyên bác, lối lạc không ai sánh kịp. Cùng với ba người học chung quê ở huyện Nam Đàn, Nghệ An, Phan Bội Châu là một thành viên xuất sắc trong *Nam Đàn tú hồ*.

Một lần tham gia hát ví, cô gái trong phường vải hát lên một câu tình tứ: *Nam Đàn tú hồ là ai?/Nói cho em biết để mai em chào...* Câu hỏi quá dễ nhưng trả lời được ngay là chuyện không đơn giản. Để gì trong một câu lục bát được kể tên đủ cả bốn người tài đất Nam

Đàn, Nghệ An. Ấy vậy mà Phan Bội Châu đã ứng tác, đáp lại ngay bằng phong cách rất xuề xòa, thân mật rằng:

Nam Đàn tú hổ là đây

San, Song, Lương, Quý, một bầy bón anh!

Một bầy bón anh! Chỉ có chàng trai trẻ Phan Bội Châu tinh nghịch và thân quen với các cô gái tài hoa mới dám nói nồng như vậy. Vì “bốn anh” này, lại có ngụ ý tự cao nữa. Tự hào quê hương văn vật Nam Đàn của mình rằng: Người tài giỏi có đến hàng bầy hàng đàn. “Bốn anh” trong câu thơ lục bát mà Phan Bội Châu hát đổi lại các cô gái gồm: Phan Văn San (tức Phan Bội Châu) quê ở làng Đan Nhiệm; Nguyễn Đình Song quê ở làng Xuân Hồ; Trần Văn Lương và Vương Thúc Quý cùng quê ở làng Kim Liên. Tất cả bọn họ đều rất thông minh, tài giỏi, có trí nhớ tuyệt vời.

Sau này cả bốn chú hổ này đều tham gia tích cực phong trào Duy Tân chống thực dân Pháp và triều đình phong kiến thối nát ở Huế của nhà Nguyễn đầu thế kỷ XX.

QUẢNG NAM TÚ HỔ

Đầu thế kỷ XX, có rất nhiều người nổi tiếng là danh sĩ và đều trở thành những nhân vật lịch sử có đóng góp quan trọng vào lịch sử dân tộc Việt Nam. Chính vì vậy, danh sách *Quảng Nam tú hổ* thường được kể lại cho đời sau mỗi nơi mỗi khác. Tuy nhiên, những người trong tú hổ được nhắc đến khá nhiều như: Phạm Liệu, sau này thành Thượng thư bộ Binô dưới triều Khải Định (Nhà Nguyễn) cho đến lúc vua Bảo Đại “hồi loan”. Huỳnh Danh, tức Huỳnh Thúc Kháng, sau này là quyền Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Hai người khác nữa là Phan Chu Trinh và Trần Quí Cáp đều nổi danh ai cũng biết.

Trong “tú hổ” đất Quảng Nam thì Trần Quí Cáp là người chịu nhiều đau thương nhất. Ông bị thực dân Pháp kết án tử hình trong phong trào chống thuế (1907). Chuyện học hành thi cử của Trần Quí Cáp cũng rất đặc biệt. Ông thi cử nhân không đỗ, nhưng thi tiến sĩ lại đỗ ngay. Có chuyện khá thú vị là Trần Quí Cáp là người

đã giúp đỡ, kèm cặp cho hai người bạn là Huỳnh Thúc Kháng và Đặng Văn Thụy trong cả hai kỳ thi.

Ở kỳ thi Hội, Huỳnh Thúc Kháng đỗ đầu, Trần Quí Cáp đỗ thứ hai, gạt Đặng Văn Thụy xuống thứ ba. Tại kỳ thi Đình, Đặng Văn Thụy lại vượt lên đứng thứ nhất, Trần Quí Cáp thứ nhì và Huỳnh Thúc Kháng đứng thứ ba. Do chuyện buồn cười này mà Đào Nguyên Phố đã làm câu đối mừng ông Trần Quí Cáp rất hóm hỉnh như sau (tạm dịch):

Đỗ tiến sĩ thì dễ, đỗ cử nhân thì gay, ném xuống tung lên, không qua trời định.

Lán Huỳnh Thúc ở đình, lán Đặng Văn ở hội, vinh này, quý ấy, chẳng cứ đỗ đầu.

Nguyên văn chữ Hán là: (*Tố tiến sĩ vi di, tố cử nhân vi nan, ức ức dương dương, vô phi tạo vật.*)

Áp Huỳnh Thúc ư đình, áp Đặng Văn ư hội, vinh vinh, quý quý, hà tất khôi nguyên).

NGHỆ AN TÚ HỒ

Tú hổ không phải chỉ được tính trong giới văn chương, những võ sĩ, võ sư đầu đội trời, chân đạp đất cũng được đưa vào hàng tú hổ. Tương truyền tại Nghệ An, vùng Nghi Lộc, vào thế kỷ XIX, tại làng Đặng Xá cũng có tú hổ. Câu thành ngữ quen thuộc là:

Đặng Xá tú hổ

Thái Bảo Yên Cường

Đó là bốn người gồm: Hoàng Phan Thái, Nguyễn Hữu Chính (Túc Bảo), Nguyễn Văn Yên và Nguyễn Văn Cường. Trong phong trào Cần Vương và phong trào Duy Tân ở Nghệ Tĩnh, người ta cũng trầm trồ về bốn người dũng sĩ, xuất hiện vào ra trên dãy núi Hồng Lĩnh, làm cho quân Pháp và bọn tay sai mất ăn mất ngủ. Dân chúng nhắc đến: “Hồng Sớn tú hổ: Quảng, Quyên, Trang, Hiệt”. Đó là các ông Ngô Quảng, Đội Quyên, Đỗ Đức Trang và Lê Tất Hiệt. Đây đều là những người võ nghệ lừng danh, yêu nước mãnh liệt, không khoan nhượng với giặc ngoại xâm và bọn bán nước cầu vinh ■